

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 754/2017/HNGĐ-PT

Ngày: 17/8/2017

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

Ông Lê Thọ Viên

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Hồng Loan

Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án thụ lý số 62/2017/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp ly hôn.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 498/2017/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 568/2017/QĐ-PT ngày 18 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1966

Địa chỉ: đường S, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lâm Cẩm A, sinh năm 1983

Địa chỉ: đường S, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Tấn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn yêu cầu ngày 05/10/2016 của ông Nguyễn Tấn C và bà Lâm Cẩm A trình bày:

Hai bên tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 2002. Ngày 10/10/2002, đến Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Răng, huyện

Châu Thành, thành phố Cần Thơ đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật (Số: 132/2002; Quyền số: 01). Thời gian đầu sau khi kết hôn thì ông bà chung sống tương đối hạnh phúc. Khoảng 2, 3 năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm về lối sống, về cách giáo dục các con, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Nay ông C và bà Cẩm A xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn được nữa. Vì vậy, ông Nguyễn Tấn C và bà Lâm Cẩm A làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Nhã L, sinh ngày 02/9/2003; Nguyễn Đăng H1, sinh ngày: 12/6/2006 và Nguyễn Đăng H2, sinh ngày: 27/7/2010. Hai bên thỏa thuận giao 02 người con chung tên L, H1 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên và giao người con chung tên H2 cho bà Cẩm A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Không bên nào cấp dưỡng bên nào.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 25/11/2016 tại biên bản hòa giải, bà Lâm Cẩm A có yêu cầu giải quyết tài sản chung là căn nhà và đất tại đường S, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cùng một số tài sản khác có giá trị trong nhà.

Ngày 28/02/2017, bà Lâm Cẩm A có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Ngày 30/3/2017, Tòa án tiến hành lập biên bản ghi nhận ý kiến của hai bên, ông Nguyễn Tấn C vẫn giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án cho ly hôn với bà Cẩm A, bà Cẩm A có ý kiến xin rút đơn thuận tình ly hôn để đoàn tụ gia đình.

Ngày 31/3/2017 Tòa án nhân dân Quận 12 ra thông báo chuyển việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1190/2016/TLST-HNGĐ ngày 19/10/2016 thành vụ án hôn nhân gia đình số 1190/2016/TLST-HNGĐ ngày 19/10/2016.

Tại bản án số 498/2017/HNGĐ-ST ngày 09/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận M Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Tấn C.

- Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tấn C xin được ly hôn đối với bà Lâm Cẩm A.

- Về con chung: có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Nhã L, sinh ngày 02/9/2003; Nguyễn Đăng H1, sinh ngày: 12/6/2006 và Nguyễn Đăng H2, sinh ngày: 27/7/2010. Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông C đối với bà Cẩm A nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: 200.000 đồng, ông Nguyễn Tấn C phải chịu. Hoàn trả lại 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí bà Lâm Cẩm A đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0022947 ngày 19/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 12.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 22/5/2017 ông Nguyễn Tấn C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận M Thành phố Hồ Chí Minh với yêu cầu: Ông yêu cầu được ly hôn với bà Lâm Cẩm A vì lý do hai bên có nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung: có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Nhã L, sinh ngày 02/9/2003; Nguyễn Đăng H1, sinh ngày: 12/6/2006 và Nguyễn Đăng H2, sinh ngày: 27/7/2010. Ông C yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung tên L, H1, giao người con chung tên H2 cho bà Cẩm A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Không bên nào cấp dưỡng bên nào. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Tấn C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và yêu cầu bổ sung: Trường hợp tòa giải quyết cho ông được ly hôn thì ông xin được nuôi 3 con chung và không yêu cầu bà Lâm Cẩm A cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lâm Cẩm A không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Tấn C vì còn yêu thương chồng con, muốn gia đình đoàn tụ nên yêu cầu giữ y bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn; Sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Tấn C.

Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn Nhã L, sinh ngày 02/9/2003; Nguyễn Đăng H1, sinh ngày: 12/6/2006 cho ông Nguyễn Tấn C nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Đăng H2, sinh ngày: 27/7/2010 cho bà Lâm Cẩm A nuôi dưỡng đến khi thành niên, không bên nào cấp dưỡng bên nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Tấn C làm trong hạn luật định nên được chấp nhận.

Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Tấn C có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn C và bà Lâm Cẩm A đăng ký kết hôn vào năm 2002, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 132/2002; Quyền số 01 do Ủy

ban nhân dân thị trấn R, huyện T, thành phố P cấp ngày 10/10/2002 thì hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Tấn C và bà Lâm Cẩm A là hôn nhân hợp pháp.

Ông Nguyễn Tấn C với bà Lâm Cẩm A trong quá trình sống chung có 03 người con chung là các trẻ tên Nguyễn Nhã L, sinh ngày 02/9/2003; Nguyễn Đăng H1, sinh ngày: 12/6/2006 và Nguyễn Đăng H2, sinh ngày: 27/7/2010.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Ông Nguyễn Tấn C kháng cáo yêu cầu được ly hôn bà Lâm Cẩm A với các lý do hai bên có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm về lối sống, về cách giáo dục con cái, vợ chồng ông không tìm được tiếng nói chung. Những mâu thuẫn mà ông C đưa ra không đến mức trầm trọng để chấm dứt quan hệ hôn nhân như án sơ thẩm đã nhận định. Hiện tại vợ chồng vẫn chăm sóc các con chung rất tốt, thể hiện tại biên bản ghi lời khai các trẻ Nguyễn Nhã L, Nguyễn Đăng H1, Nguyễn Đăng H2 đều có nguyện vọng “mong muốn ở với ba và mẹ vì mọi sinh hoạt hàng ngày cũng như học tập, chăm sóc.. ba mẹ đều quan tâm đến các con”. Biên bản xác minh của Hội liên hiệp phụ nữ phường Thới An, Quận 12 xác nhận “Hai vợ chồng mâu thuẫn về tiền bạc, riêng bà Lâm Cẩm A mong muốn hàn gắn gia đình”.

Mặt khác, vì quyền lợi của các trẻ đang cần sự ổn định cuộc sống, học tập và quan tâm chăm sóc của cả cha lẫn mẹ để phát triển toàn diện về mọi mặt, đồng thời tạo điều kiện thời gian để hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Tấn C và đề nghị sửa án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Tấn C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 148, Điều 293, Khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Tấn C.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Tấn C xin được ly hôn đối với bà Lâm Cẩm A.

- Về con chung: Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Tấn C đối với bà Cẩm A nên không xem xét vấn đề con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: 200.000 đồng ông Nguyễn Tấn C phải chịu. Hoàn trả lại 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí bà Lâm Cẩm A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0022947 ngày 19/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng ông Nguyễn Tấn C phải chịu được trừ vào 200.000 đồng theo biên lai thu số 0024415 ngày 23/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M Thành phố Hồ Chí Minh. Ông C phải nộp bổ sung 100.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật thi hành.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận 12;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên